

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
KHU VỰC NAM BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 24/DB-KTTVĐT

Đồng Tháp, ngày 21 tháng 8 năm 2018

CHI CỤC THỦY LỢI TỈNH ĐỒNG THÁP

ĐẾN Số: 1553
Ngày: 22/8/2018

THÔNG BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN 10 NGÀY TỚI
(Tuần 3 tháng VIII năm 2018)

Chuyển: I/ TÌNH HÌNH KTTV ĐÃ QUA: (Từ ngày 11 -20/08/2018).

Lưu hồ sơ số: 1- Tình hình khí tượng:

Trong giai đoạn đầu và giữa tuần khu vực Tỉnh Đồng Tháp chịu ảnh hưởng chủ yếu của rìa xa phía nam hoàn lưu cơn bão số 4, giai đoạn cuối tuần nằm ở rìa phía nam của rãnh áp thấp có trục đi qua khu vực Bắc Bộ hoạt động với cường độ yếu. Trường gió mùa tây nam hoạt động với cường độ mạnh trong giai đoạn đầu và giữa tuần, sau đó hoạt động với cường độ trung bình trong giai đoạn cuối tuần.

Do vậy, thời tiết các nơi trong Tỉnh: trời nhiều mây, ngày nắng gián đoạn, các nơi có mưa và dông ở diện nhiều nơi, có nơi mưa vừa, trong cơn dông xuất hiện gió mạnh (Ngày 19-Tràm Chim:46,8mm) giai đoạn giữa tuần giảm mưa, ngày nắng. Gió Tây Nam cấp 3, có lúc cấp 4.

2.- Các yếu tố khí tượng thực đo như sau:

*/ Nhiệt độ trung bình: 27,3⁰c Thấp hơn tuần trước 0,4⁰c và thấp hơn cùng kỳ năm ngoái 0,2⁰c.

*/ Nhiệt độ tối cao : 32,6⁰c (ngày 16/08/2018).

*/ Nhiệt độ tối thấp: 23,7⁰c (ngày 20/08/2018).

*/ Độ ẩm không khí trung bình: 88% nhiều hơn tuần trước 5% và nhiều hơn cùng kỳ năm ngoái 3%.

*/ Tổng lượng bốc hơi: 20,7 mm ít hơn tuần trước 10,6 mm và ít hơn cùng kỳ năm ngoái 1,7 mm.

*/ Tổng số giờ nắng: 33,5 giờ ít hơn tuần trước 20,3 giờ và ít hơn cùng kỳ năm ngoái 27,4 giờ.

*/ Tổng lượng mưa: 97,7 mm nhiều hơn tuần trước 41,1 mm và nhiều hơn cùng kỳ năm ngoái 67,2mm.

3.- Tình hình thủy văn:

Trong tuần mực nước tại khu vực đầu nguồn và Tháp Mười ít biến đổi và lên chậm, mực nước khu vực phía nam lên nhanh theo triều và đạt đỉnh ở giữa tuần, sau đó xuống dần trong những ngày cuối tuần. Nhìn chung mực nước tại các nơi trong Tỉnh ở mức cao hơn cùng kỳ năm ngoái khoảng từ 20 đến 50 cm.

Mực nước cao nhất tuần tại các nơi như sau:

Trạm	Ngày xuất hiện	Mực nước (cm)	So với cùng kỳ năm ngoái (cm)
Tân châu	15	376	Cao hơn 53
Cao Lãnh	15	220	Cao hơn 25
Trường xuân	20	174	Cao hơn 21

II/ DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN: (Từ ngày 21/08 đến 31/08/2018).

1- Tình hình khí tượng:

Trong giai đoạn đầu và giữa tuần rãnh áp thấp có trục vắt qua Bắc Bộ hoạt động mạnh dần và dịch dần về phía nam, giai đoạn cuối tuần chịu tác động của trục rãnh áp thấp vắt qua nam đồng bằng bắc bộ và bắc trung bộ. Khu vực tỉnh Đồng Tháp nằm ở rìa phía nam của hệ thống thời tiết trên, trong trường gió tây nam trên phổ biến có cường độ trung bình.

Thời tiết các nơi trong tỉnh: Trời mây thay đổi đến nhiều mây, ngày nắng gián đoạn. Giai đoạn đầu tuần: chiều, tối và đêm có mưa nhiều nơi, có nơi mưa vừa, trong cơn dông đề phòng gió giật mạnh, lốc xoáy. Giai đoạn giữa và cuối tuần: chiều tối có mưa rào và dông rải rác, trong cơn dông đề phòng gió giật mạnh. Gió Tây Nam cấp 3, có lúc cấp 4.

- Các yếu tố khí tượng dự báo như sau:

*/ Nhiệt độ trung bình	: 26 - 27 ⁰ c.
*/ Nhiệt độ tối cao	: 32 - 33 ⁰ c.
*/ Nhiệt độ tối thấp	: 23 - 24 ⁰ c.
*/ Độ ẩm không khí trung bình	: 80 - 90 %.
*/ Tổng lượng bốc hơi	: 15 - 25 mm.
*/ Tổng số giờ nắng	: 60 - 70 giờ.
*/ Tổng lượng mưa	: 60 - 100 mm.

2- Tình hình thủy văn:

Mực nước tại các nơi trong Tỉnh ít biến đổi trong khoảng vài ngày đầu tuần, sau đó lên dần đến cuối tuần. Nhìn chung mực nước cao nhất tuần ở mức cao hơn cùng kỳ năm ngoái khoảng từ 20 đến 100 cm.

Dự báo mực nước cao nhất tuần tại các nơi như sau:

Trạm	Ngày xuất hiện	Mực nước (cm)	So với cùng kỳ năm ngoái (cm)
Tân châu	31	410	Cao hơn 103
Cao Lãnh	29	220	Cao hơn 19
Trường xuân	31	200	Cao hơn 42

GIÁM ĐỐC



Khương Lê Bình

Trạm	Ngày xuất hiện	Mực nước (cm)	So với cùng kỳ năm ngoái (cm)
Tân châu	31	410	Cao hơn 103
Cao Lãnh	29	220	Cao hơn 19
Trường xuân	31	200	Cao hơn 42

BẢNG THỐNG KÊ CÁC YẾU TỐ KHÍ TƯỢNG THỰC ĐO TẠI CAO LÃNH
(từ ngày 11 đến 20 tháng 07 năm 2018)

Các yếu tố Ngày	Nhiệt độ không khí (0c)			Độ ẩm không khí (%)	Tổng lượng bốc hơi (mm)	Tổng lượng mưa (mm)	Tổng số giờ nắng (giờ)	Gió mạnh	
	Trung bình	Tối cao	Tối thấp					Hướng gió	Tốc độ (m/s)
11	26.1	32.1	23.9	88	2.3	15.7	3.4	Tây	7
12	26.5	30.8	24.8	90	2.2	4.2	4.3	Tây	8
13	27.4	31.1	24.6	86	2.3	0.7	1.9	Tây Nam	5
14	27.0	30.1	24.0	88	1.3	21.9	0.2	Tây Nam	7
15	26.8	29.4	24.6	89	1.3	2.1	0.2	Tây Nam	5
16	28.9	32.6	26.7	84	3.4	-	7.2	Tây Nam	6
17	29.2	32.1	27.3	83	3.5	-	7.8	Tây Nam	6
18	27.3	29.3	25.0	92	1.2	28.8	1.0	Tây Bắc	5
19	27.2	31.4	23.8	88	1.3	12.8	3.2	Tây Nam	5
20	26.9	30.5	23.7	88	1.9	11.5	4.3	Tây	5
Tổng số	273.3	309.4	248.4	876.0	20.7	97.7	33.5		
Trung bình	27.3	30.9	24.8	88	2.1		3.4		